

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27/01/2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Dung; bà Đỗ Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 170/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Huy T**, sinh năm 1989.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương.
Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị **Chen Shih F**, sinh ngày 22/01/1980.

Hộ chiếu số: 309707166; Quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc).

Giấy miễn thị thực số A0224792 cấp ngày 13/8/2014 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc.

Địa chỉ: Số 17, đường Chấn Dư Nhất (Zhen Yu Yi), khóm 3, ngõ Mô Sơn (Mo Shan), quận Đại Nhã (Da Ya), thành phố Đài Trung (Tai Zhong), Đài Loan.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Huy T trình bày: Anh và chị Chen Shih F quen biết nhau tại Đài Loan, sau đó cả hai cùng về

Việt Nam đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương số 248 ngày 30/10/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh ở thôn Đ, xã Đại Sơn, huyện K, tỉnh Hải Dương được khoảng một tháng thì chị Chen Shih F trở về Đài Loan, mỗi năm chị về thăm anh một lần. Kể từ tháng 3/2017, chị Chen Shih F không có ý định đoàn tụ cùng anh nữa và chặn hết các kênh liên lạc với anh. Thông qua bạn bè anh được biết chị Chen Shih F đã có người đàn ông khác, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Chen Shih F.

Về con chung, tài sản, nợ chung: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không nợ ai cũng như không ai nợ vợ chồng nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Huy T vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị Chen Shih F vắng mặt lần hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Huy T và chị Chen Shih F đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho anh Nguyễn Huy T được ly hôn chị Chen Shih F. Về con chung, tài sản, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Huy T phải chịu án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Huy T cung cấp địa chỉ của chị Chen Shih F tại: Số 17, đường Chấn Dư Nhất (Zhen Yu Yi), khóm 3, ngõ Mô Sơn (Mo Shan), quận Đại Nhã (Da Ya), thành phố Đài Trung (Tai Zhong), Đài Loan là địa chỉ trước khi về Việt Nam kết hôn, ngoài địa chỉ trên anh T không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 13 tháng 5 năm 2021, Tòa án đã nhận được công văn số 1077/CH-BTP của Bộ Tư pháp, thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để thực hiện ủy thác đối với chị Chen Shih F. Ngày 11/10/2021, Bộ Tư pháp có công văn số 2930/BTP-PLQT thể hiện Bộ tư pháp nhận được Văn bản số 1100016351 ngày 16/9/2021 của Bộ tư pháp Lãnh thổ Đài Loan thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với chị Chen Shih F. Theo đó cơ quan có thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan đã

thực hiện được ủy thác tư pháp vào ngày 24/8/2021 bằng phương thức: Gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an. Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Huy T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Nguyễn Huy T và chị Chen Shih F.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Huy T và chị Chen Shih F kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương ngày 30/10/2015 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì chị Chen Shih F trở về Đài Loan, mỗi năm chị về Việt Nam thăm anh một lần. Từ đầu năm 2017, chị Chen Shih F không quay lại chung sống với anh nữa. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được giải quyết cho ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Huy T và chị Chen Shih F đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, xử cho anh được ly hôn chị Chen Shih F là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản chung: Anh T xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không đề nghị, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp chị Chen Shih F có yêu cầu giải quyết về tài sản chung (nếu có căn cứ) thì có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí, lệ phí: Anh Nguyễn Huy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Huy T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Huy T ly hôn chị Chen Shih F.

2. Về con chung, tài sản, nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Huy T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005743 ngày 08/3/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Anh Nguyễn Huy T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005805 ngày 18/3/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Huy T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Chị Chen Shih F được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường